

## THÔNG BÁO CẬP NHẬT ĐIỀU KIỆN NHẬP CẢNH TỪ VIỆT NAM ĐI ÚC

Vietnam Airlines xin thông báo cập nhật điều kiện nhập cảnh từ Việt Nam đi Úc như sau:

### 1. Chuyến bay:

CHẶNG	SHCB	NGÀY BAY	GIỜ BAY	TÀU
SGN-MEL	VN781	Thứ 3 hàng tuần & Thứ 5 - 30Dec	22:20-10:30+	B787
SGN-SYD	VN773	Thứ 5, Chủ Nhật	21:10-09:10+	B787



### 2. Mức giá, điều kiện và hành lý: Tra cứu tự động trên hệ thống

- Các chuyến bay trong giai đoạn này **KHÔNG HỖ TRỢ** protect ngang hạng, riêng trường hợp đã xuất vé sau 3Nov và phải thay đổi chỗ do hạn chế đối tượng nhập cảnh Úc sẽ được phép xác nhận chỗ ngang hạng (tối thiểu từ H trở lên).
- Được áp dụng bán hành lý trả trước, hành lý tính cước, hành lý đặc biệt, hành lý ưu đãi theo tiêu chuẩn hội viên BSV.
- Đại lý nhập đầy đủ các **thông tin DOCS** của hành khách vào PNR

### 3. Đối tượng được nhập cảnh:

- Công dân Úc, người có thẻ cư trú dài hạn, thành viên gia đình trực hệ (Immediate Family Member). Trong đó bao gồm:
  - UM - unaccompanied minors (bố mẹ của hành khách phải liên hệ với nhà chức trách để lấy xác nhận khi mua vé).
  - Hành khách từ 12 đến 17 tuổi chưa tiêm đủ vaccine nhưng đi cùng bố mẹ hoặc người giám hộ đã tiêm đủ liều vaccine (điều kiện được coi là đã tiêm đủ liều vaccine: xem mục 2).
- Người nước ngoài được phép quay lại khi Úc đang đóng cửa biên giới, bao gồm:
  - Nhân viên ngoại giao và người thân.
  - Nhà đầu tư và kinh doanh mới tại Úc (Business Innovation and Investment, Visa 188).
  - Người được tuyển vào Chương trình Lao động mùa vụ/Đề án Lao động Thái Bình Dương do Chính phủ Úc phê duyệt (Seasonal Worker Program/Pacific Labour Scheme).
  - Người có visa Tạm thời (Visa 408) trong chương trình “Phục hồi kinh tế hậu Covid” được Tổ chức Global Business and Talent Attraction Taskforce hỗ trợ.
- Bổ sung thêm đối tượng được phép nhập cảnh từ ngày 15/12/2021: những đối tượng có visa sau và đã được tiêm đủ liều vaccine, sẽ được phép nhập cảnh vào Úc mà không cần xin phép miễn trừ (travel exemption):

Subclass 163 – State/Territory Sponsored Business Owner	Subclass 482 – Temporary Skill Shortage visa
Subclass 173 – Contributory Parent (Temporary) visa	Subclass 485 – Temporary Graduate visa
Subclass 200 – Refugee visa	Subclass 487 – Skilled – Regional Sponsored visa
Subclass 201 – In-country Special Humanitarian visa	Subclass 489 – Skilled – Regional (Provisional) visa
Subclass 202 – Global Special Humanitarian visa	Subclass 491 – Skilled Work Regional (Provisional) visa
Subclass 203 – Emergency Rescue visa	Subclass 494 – Skilled Employer Sponsored Regional (Provisional) visa
Subclass 204 – Woman at Risk visa	Subclass 500 – Student visa
Subclass 300 – Prospective Marriage visa	Subclass 560 – Student Temporary Visa
Subclass 400 – Temporary Work (Short Stay Specialist)	Subclass 571 – Student Schools Sector Visa

Like us on: <https://www.facebook.com/VietnamAirlines/>

Website: [www.vietnamairlines.com](http://www.vietnamairlines.com)



Subclass 402 – Training and Research visa	Subclass 572 – Vocational Education and Training Sector
Subclass 403 – Temporary Work (International Relations)	Subclass 573 – Higher Education Sector Visa
Subclass 405 – Investor Retirement visa	Subclass 574 – Postgraduate Research Sector Visa
Subclass 407 – Training visa	Subclass 575 – Non-Award Sector Visa
Subclass 408 – Temporary Activity visa	Subclass 580 – Student Guardian visa
Subclass 410 – Retirement visa	Subclass 590 – Student Guardian visa
Subclass 417 – Working Holiday visa	Subclass 785 – Temporary Protection visa
Subclass 449 – Humanitarian Stay (Temporary) visa	Subclass 786 – Temporary Humanitarian Concern visa
Subclass 457 – Temporary Work (Skilled) visa	Subclass 790 – Safe Haven Enterprise visa
Subclass 461 – New Zealand Citizen Family Relationship	Subclass 870 – Sponsored Parent (Temporary) visa
Subclass 462 – Work and Holiday visa	Subclass 884 – Contributory Aged Parent (Temporary)
Subclass 476 – Skilled – Recognised Graduate visa	Subclass 988 – Maritime Crew visa

Thông tin chi tiết tham khảo tại: <https://covid19.homeaffairs.gov.au/vaccinated-travellers#toc-8>.

#### 4. Điều kiện nhập cảnh và cách ly dành cho hành khách được phép nhập cảnh:

- Bỏ điều kiện bắt buộc cách ly 72h sau khi nhập cảnh tại cả Sydney và Melbourne. Thay vào đó:
  - Hành khách phải thực hiện test Covid-19 bằng hình thức RT-PCR trong vòng 24 tiếng sau khi nhập cảnh và tự cách ly cho đến khi nhận được kết quả âm tính.
  - Hành khách phải tuân thủ các quy định khác về phòng chống dịch. Thông tin chi tiết tham khảo tại:

Đối với khách đến Sydney (bang New South Wales):

- <https://www.health.nsw.gov.au/Infectious/factsheets/Pages/recent-vaccinated-arrivals-guidelines.aspx>

Đối với khách đến Melbourne (bang Victoria):

- <https://www.coronavirus.vic.gov.au/information-overseas-travellers>

- Hành khách có thể bay chuyển tiếp nội địa đến một số điểm đến cuối cùng trong Úc tùy thuộc vào qui định của chính phủ tiểu bang của điểm đến cuối, hành khách có trách nhiệm phải liên hệ với nhà chức trách (Bộ y tế) điểm đến cuối để tìm hiểu & điền các form xin nhập cảnh (nếu có) trước khởi hành.
- Thay đổi điều kiện đối với hành khách tiêm vaccine Sinopharm BBIBP-CorV: hành khách được coi là tiêm đủ liều vaccine nếu ở trong độ tuổi dưới 60 (thay vì từ 18-60 như triển khai hiện tại).

#### 5. Những giấy tờ, tài liệu cần chuẩn bị:

- **Đối với những hành khách bị tính vào quota nhập cảnh: cần cung cấp thông tin về visa và lưu lại bản chụp visa khi xuất vé để kiểm soát chính xác đối tượng.**
- Chứng nhận đã tiêm đủ liều vaccine (có thể dưới dạng điện tử hoặc bản giấy) do cơ quan y tế cấp trung ương hoặc tỉnh/thành phố cấp và phải gồm những thông tin như sau:
  - Tên của hành khách như tên trên hộ chiếu.
  - Phải thể hiện được ngày sinh hoặc số hộ chiếu của hành khách.
  - Tên loại vaccine, ngày tiêm từng mũi hoặc ngày hành khách hoàn thành quá trình tiêm chủng.
  - Chứng nhận bằng tiếng Anh, nếu chứng nhận bằng ngôn ngữ khác thì phải đi kèm với bản dịch công chứng.
- Kết quả xét nghiệm âm tính với COVID-19 bằng phương pháp PCR được thực hiện trong vòng 72 tiếng trước giờ khởi hành.



- Cập nhật khai báo thông tin trên ATD (Australia Travel Declaration) tối thiểu 72 tiếng trước giờ khởi hành (tra cứu tài liệu tại <https://www.vietnamairlines.com/au/vi/vietnam-airlines/press-room/travel-advisory/2021/0514-VI-Cap-nhat-quy-dinh-nhap-canh-Uc>)
- Trong trường hợp hành khách không thể khai báo ATD online (website hoặc Mobile app), hành khách phải điền và ký tên vào Manual Form. Nếu sử dụng form này, hành khách cần in form trên 2 mặt giấy A4 và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc này. Hành khách có trách nhiệm xuất trình cho hãng khi làm thủ tục và giữ lại form để nộp cho nhà chức trách Úc khi đến Sydney hoặc Melbourne.

Các đại lý, phòng vé phải chịu trách nhiệm về tính xác thực của thông tin y tế và sức khỏe của hành khách trong PNR.

Trân trọng.

Vietnam Airlines – Chi nhánh khu vực miền Nam

